

Vắc xin ngừa khuẩn human papillomavirus (HPV)



Human papillomavirus (HPV) vaccine

Bộ Y tế NSW dùng loại vắc xin đã được Hội đồng Y tế và Nghiên cứu Y khoa Quốc gia đề nghị cho lứa tuổi vị thành niên cho chương trình chủng ngừa cho học sinh. Giấy ưng thuận được cha mẹ/người giám hộ ký phải được cung cấp.

Các bước tiếp theo cho quý vị

- Xin hãy đọc kỹ tờ thông tin này.
- Nếu quý vị muốn con mình được chủng ngừa chống vi rút human papilloma (HPV), hãy điền Giấy Ưng thuận và đưa cho con mình tờ Giấy Ưng thuận đã ký để nộp lại cho trường.
- Nếu quý vị KHÔNG muốn cho con mình chủng ngừa chống vi rút human papilloma (HPV), thì KHÔNG điền hoặc không nộp Giấy Ưng thuận cho trường.

Hỏi. HPV là gì và lây truyền như thế nào?

HPV (Human papillomavirus) là loại vi rút phổ biến gây nhiễm cho cả nam giới và phụ nữ. HPV lây truyền qua đường sinh dục khi giao hợp với người mang vi rút. Vi rút truyền qua các vết xước nhỏ li ti trên da chứ không truyền qua đường máu hoặc các chất dịch của cơ thể. Bao cao su chỉ bảo vệ được phần nào vì không bao bọc toàn bộ vùng da của bộ phận sinh dục.

Phần lớn những người có hoạt động tình dục sẽ bị viêm nhiễm HPV bộ phận sinh dục vào một giai đoạn nào đó trong đời. Mặc dù cơ thể con người thường tự chữa khi bị nhiễm trùng và không có triệu chứng nào, nhưng cũng có khi có thể là nguyên nhân gây bệnh nặng, như là:

- hầu hết tất cả các ca ung thư cổ tử cung
- 90% số ca ung thư hậu môn
- 65% số ca ung thư âm đạo
- 60% số ca ung thư cổ họng (ung thư ở mặt sau cổ họng)
- 50% số ca ung thư âm hộ
- 35% số ca ung thư dương vật
- hầu hết tất cả các ca bị bệnh mụn cóc ở bộ phận sinh dục

Chủng ngừa cho nam giới sẽ phòng bệnh ung thư cho nam giới và chứng mụn cóc ở bộ phận sinh dục và quan trọng nhất là cũng sẽ giúp bảo vệ người nữ không bị ung thư cổ tử cung.

Hỏi. Vắc xin có công dụng ra sao?

Vắc xin có công dụng kích thích hệ đề kháng của cơ thể chống được một số loại nhiễm trùng. Khi gặp phải những loại nhiễm trùng ấy, hệ đề kháng của những người đã được chủng ngừa sẽ có khả năng ứng phó hiệu quả hơn, ngăn chặn bệnh phát triển hoặc giảm nhẹ mức độ trầm trọng của bệnh được rất nhiều.

Hỏi. Vắc xin nào được dùng?

Loại vắc xin HPV này phòng tránh được 9 loại vi rút HPV (6, 11, 16, 18, 31, 33, 45, 52 và 58).

Hỏi. Con tôi cần chủng ngừa mấy liều HPV?

Hướng dẫn Úc hiện nay khuyến nghị tiêm hai liều vắc xin HPV, cách nhau sáu tháng. Bằng chứng quốc tế cho thấy rằng tiêm một liều vắc xin HPV có thể đã có đủ sự bảo vệ. Bộ Y tế NSW sẽ liên lạc với quý vị trường hợp các khuyến nghị hiện tại của Úc đổi từ hai liều sang một liều vắc xin HPV.

Một số trẻ vị thành niên được khuyến cáo là cần phải được chích 3 liều vắc xin HPV nên sẽ cần phải sắp xếp được chích liều thứ ba tại phòng mạch bác sĩ của mình ít nhất là 4 tháng sau liều thứ hai. Trường hợp này bao gồm các em đã được tiêm liều thứ nhất của bất cứ loại vắc xin HPV nào lúc 15 tuổi hoặc lớn hơn. Các em bị chứng suy giảm miễn dịch nặng được khuyến nghị nên tiêm ba liều vắc xin HPV tại bác sĩ gia đình, là trường hợp xác định là suy giảm miễn dịch tiên phát hoặc thứ phát (suy giảm kháng thể lymphô B và lymphô T hoàn toàn hoặc một phần); bị u ác tính; được cấy ghép bộ phận cơ thể; hoặc trị liệu về ức chế miễn dịch đáng kể (không kể chứng không có lá lách hoặc thiếu năng lá lách).

Hỏi. Ai nên được chủng ngừa?

Tất cả học sinh ở các Trung tâm Anh ngữ tuổi từ 12 tới dưới 15 tuổi cần được chủng 2 liều vắc xin HPV theo lịch trình. Tất cả học sinh từ tuổi 15 trở lên và những em nào bị chứng suy giảm miễn dịch nặng (xem phần trả lời câu hỏi “Con tôi cần chủng ngừa mấy liều HPV?”) cần phải được 3 liều vắc xin theo lịch trình. Muốn biết thêm chi tiết, hãy liên lạc với Cơ sở y tế công cộng tại địa phương gọi số 1300 066 055.

Hỏi. Ai không được chủng ngừa?

Không được chủng vắc xin HPV cho những người nào:

- đang có thai hoặc có thể có thai
- đã từng bị phản ứng sau lần tiêm chủng vắc xin này trước đây
- đã từng bị phản ứng với bất kỳ thành phần gì của vắc xin (liệt kê dưới đây)
- đã từng bị phản ứng đối với chất men

Hỏi. Vắc xin chủng ngừa hiệu quả tới mức nào?

Vắc xin bảo vệ chống lại các loại HPV nguy cơ cao là nguyên nhân gây tới hơn 90% số ca ung thư cổ tử cung ở phụ nữ và cũng bảo vệ chống được thêm các loại HPV là nguyên nhân gây ung thư ở nam giới.

Nghiên cứu mới nhất cho thấy là vắc xin vẫn còn gần như 100% công hiệu bảo vệ trong thời gian hơn 10 năm sau khi được chích. Do ung thư cổ tử cung thường hay xảy ra trong hơn 10 năm hoặc lâu hơn nữa, vai trò của vắc xin về mặt giảm ung thư cổ tử cung sẽ không thể hiện rõ ràng trong một thời gian.

Tuy nhiên, đã giảm tới 77% loại HPV là nguyên nhân gây ra tới 75% ung thư cổ tử cung.

Hỏi. Nếu tôi muốn chờ cho đến khi con tôi lớn hơn thì sao?

Chủng ngừa HPV hiệu quả nhất là khi trẻ vị thành niên được chích ngừa trước khi các em bắt đầu hoạt động tình dục. Vắc xin này chỉ có thể được cung cấp ở trường nếu quý vị gửi lại cho trường bản gốc giấy ưng thuận chích ngừa khi con học tại Trung tâm tiếng Anh cấp tốc hoặc học Lớp 7. Nếu quý vị chọn cách chờ để con lớn hơn thì quý vị sẽ phải sắp xếp việc chích ngừa của con với bác sĩ gia đình của quý vị.

Hỏi. Trong vắc xin HPV có thành phần phụ gia gì?

Trong vắc xin có chất men, aluminium adjuvant, sodium chloride, L-histidine, polysorbate và sodium borate. Lượng thành phần phụ gia rất nhỏ để hỗ trợ công hiệu của vắc xin hoặc để làm chất bảo quản.

Hỏi. Vắc xin an toàn đến mức độ nào?

Vắc xin sử dụng ở Úc an toàn và phải qua quá trình thử nghiệm bảo đảm đạt các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn trước khi được Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA (Therapeutic Goods Administration) chấp thuận. Thêm nữa, Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA giám sát sự an toàn của vắc xin khi đã được đưa vào sử dụng.

Hỏi. Phản ứng phụ của chủng ngừa là như thế nào?

Phản ứng phụ thường rất nhẹ, như thấy chỗ chích bị đau, sưng và tấy đỏ. Rất hiếm khi xảy ra phản ứng phụ nào nghiêm trọng. Chúng tôi có liên lạc để nghe phản ánh của các vị phụ huynh NSW những ngày sau khi học sinh được chủng ngừa HPV thì được biết có 9% số học sinh bị phản ứng phụ nhẹ và chỉ có 0,4% số học sinh cần gặp chuyên viên y tế. Có thông tin chi tiết hơn về phản ứng phụ trong Tờ Hướng dẫn Sử dụng (Consumer Medicine Information – CMI) của vắc xin này tại trang mạng www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination. Phụ huynh nào lo ngại về phản ứng phụ sau chích ngừa nên liên lạc với bác sĩ gia đình của mình để bác sĩ làm báo cáo gửi tới cơ sở y tế công cộng tại địa phương.

Hỏi. Dị ứng thuốc (anaphylaxis) là gì?

Dị ứng thuốc là phản ứng mạnh của cơ thể đối với chất gây dị ứng có thể dẫn đến tình trạng bất tỉnh và gây tử vong nếu không được cứu chữa kịp thời. **Dị ứng thuốc rất hiếm khi xảy ra sau bất kỳ chủng ngừa gì.** Y tá chủng ngừa tại trường học được huấn luyện chuyên môn đầy đủ về chữa trị dị ứng thuốc.

Hỏi. Liệu con gái tôi vẫn sẽ cần thử Pap không?

Có. Việc định kỳ khám tầm soát ung thư cổ tử cung (trước đây gọi là thử Pap) vẫn là việc quan trọng đối với phụ nữ đã được chủng ngừa, bởi vì vắc xin HPV không bảo vệ chống lại tất cả các loại HPV có thể gây ung thư cổ tử cung. Tất cả phụ nữ từ 25 tuổi trở lên đã từng có hoạt động tình dục cần được khám tầm soát ung thư cổ tử cung mỗi 5 năm một lần, dù là đã từng được chủng ngừa HPV hay không.

Hỏi. Nếu con tôi bị suyễn phải dùng thuốc ‘xịt họng’ cortisone hoặc prednisone thì có sao không?

Chủng ngừa vắc xin HPV an toàn cho người bị suyễn dù đang dùng bất cứ loại thuốc nào cũng vậy.

Hỏi. Ai có thể ưng thuận việc chủng ngừa và có thể thôi không ưng thuận nữa được không?

Chỉ có cha mẹ/người giám hộ có thể ưng thuận việc chủng ngừa đối với học sinh dưới 18 tuổi. Học sinh từ 18 tuổi trở lên có thể tự ưng thuận việc chủng ngừa và cần phải điền và ký vào Giấy Ưng thuận ở mục ghi chữ ‘Cha mẹ/Người Giám hộ’.

Bất cứ lúc nào quý vị cũng có thể thôi không ưng thuận nữa bằng cách nộp cho nhà trường giấy báo thôi không ưng thuận nữa hoặc gọi điện thoại cho nhà trường báo là thôi không ưng thuận nữa.

Hỏi. Có chùng ngừa cho nữ sinh nào đang có thai hay nghi là có thai không?

Không. Không được chùng ngừa cho bất kỳ nữ sinh nào đang có thai hoặc nghi là có thai. Vào ngày chùng ngừa ở trường, y tá sẽ hỏi từng nữ sinh câu hỏi có thai hay không và câu hỏi có nghi là có thai hay không. Khi được hỏi, nếu em học sinh trả lời là có, thì sẽ không được chùng ngừa. Em học sinh đó sẽ được nhắc nhở phải nói ngay việc này với cha mẹ/người giám hộ và được dặn là phải đi khám bác sĩ. Em học sinh đó sẽ nhận được các chi tiết liên lạc với cơ sở y tế để được giới thiệu tới nơi được lời khuyên, hỗ trợ và hướng dẫn.

Hỏi. Tôi phải làm gì nếu con tôi bị lỡ chùng ngừa ở trường vì bị ốm hoặc vì nghỉ học vào ngày y tá tới trường?

Quý vị cần liên lạc với bác sĩ của mình ở địa phương và thu xếp cho con mình được chùng ngừa.

Hỏi. Tôi làm thế nào để nhận được y bạ chùng ngừa?

Thông tin chùng ngừa của con quý vị sẽ được tải về Sổ bộ Chùng ngừa Úc (Australian Immunisation Register – AIR), để thông tin được kết nối với lịch sử chùng ngừa hiện hữu của con quý vị.

Phụ huynh có thể yêu cầu một bản sao Bản Kê khai Chùng ngừa AIR (AIR Immunisation History Statement) vào bất cứ lúc nào cho tới khi con quý vị 14 tuổi, và học sinh từ 14 tuổi trở lên có thể tự mình yêu cầu bản kê khai chùng ngừa, như sau:

- sử dụng tài khoản Medicare trực tuyến thông qua myGov my.gov.au/
- sử dụng ứng dụng Medicare Express Plus App www.humanservices.gov.au/individuals/subjects/express-plus-mobile-apps
- gọi cho Đường dây trả lời thắc mắc chung của AIR qua số 1800 653 809.

Hỏi. Các chi tiết cá nhân của con tôi sẽ được xử lý như thế nào?

Chi tiết được quý vị cung cấp trong Giấy Ứng thuận sẽ được tuyệt đối bảo mật, mọi chi tiết cá nhân sẽ được bảo vệ theo quy định của luật pháp NSW và Liên bang (xem tài liệu đính kèm về Bảo vệ Chi tiết Cá nhân). Thông tin này sẽ được đưa vào Sổ bộ Chích ngừa của Y tế NSW rồi chuyển tải lên Sổ bộ Chích ngừa Liên bang (AIR) để có thể được kết nối với tiểu sử chích ngừa hiện có của con quý vị và để có thể xem được trên trang MyGov.

Đối với nữ sinh được chùng ngừa HPV – khi ký Giấy Ứng thuận là quý vị đồng ý tiết lộ thông tin về sức khỏe của con mình để kết nối với Sổ bộ Chương trình Quốc gia Khám tầm soát Ung thư cổ tử cung trong tương lai.

Hỏi. Tôi có thể tìm thêm thông tin về chùng ngừa học đường ở đâu?

Có thêm thông tin bằng cách:

- bằng cách vào trang mạng của Y tế NSW (NSW Health) tại www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination
- bằng cách liên lạc với cơ sở y tế công cộng tại địa phương quý vị qua số 1300 066 055



Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.

Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.



Đồng ý cho con tôi được chủng ngừa HPV

Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền. Xin quý vị dùng bút **màu đen** hoặc **màu xanh** điền vào các ô bằng **CHỮ IN HOA**.

1. Chi tiết học sinh

Họ

Tên

Ngày sinh

 / /

Giới tính

 Nam Nữ

Không xác định/
Liên giới tính/
Không nêu rõ

Học lớp mấy

Học trường nào

Số thẻ Medicare

Số ghi cạnh tên con mình trong thẻ Medicare

2. Xuất thân thổ dân

Không Phải, tôi là người thổ dân Phải, tôi là người vùng đảo Torres Strait Phải, tôi là người thổ dân và vùng đảo Torres Strait

3. Chi tiết - Phụ huynh hoặc người Giám hộ

Tôi đã đọc và hiểu những chi tiết thông báo về ích lợi và những khả năng gây tác động phụ của vắc xin HPV.

Tôi đồng ý cho con tôi, họ tên ghi ở trên, được chủng ngừa một đợt gồm 2 liều vắc xin HPV và đồng ý cho sự liên kết thông tin về sức khỏe con tôi trong tương lai với Sổ bộ Chương trình Sàng lọc Ung thư cổ tử cung Quốc gia.

Theo như hiểu biết của tôi về con mình, tôi xin đảm bảo như sau:

- Con tôi chưa bao giờ bị dị ứng với bất kỳ loại vắc xin nào.
- Con tôi không bị dị ứng phản vệ với bất cứ thành phần gì có trong vắc xin được liệt kê trong Tờ Hướng dẫn cho Phụ huynh.
- Con tôi không có thai.

Họ và tên Phụ huynh/người Giám hộ (ví dụ: JOHN SMITH)

Địa chỉ nơi ở (ví dụ: 5 SMITH LANE)

Vùng

Khu bưu chính

Điện thoại di động

Số điện thoại thuận tiện khác để liên lạc


(ghi rõ cả số vùng, ví dụ như: 02)

Chữ ký của Phụ huynh/người Giám hộ

Ngày

 / / **20**

HPV Y bạ Chứng ngừa

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin **LIỀU 1**
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày **2 0**
x

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin **LIỀU 2**
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày **2 0**
x


Phần do y tá ghi

Lý do không chủng ngừa

- Vắng mặt
- Từ chối
- Không khỏe
- Không có chữ ký
- Không ưng thuận nữa
- Lý do khác

Phụ huynh/người Giám hộ HPV Y bạ Chứng ngừa

LIỀU 1

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)


PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày **2 0**
x

HPV Y bạ Chứng ngừa

LIỀU 2

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày **2 0**
x

Vắc xin bạch hầu, uốn ván, ho gà (dTpa)



Diphtheria, tetanus and pertussis (dTpa) vaccine

Bộ Y tế NSW dùng loại vắc xin đã được Hội đồng Y tế và Nghiên cứu Y khoa Quốc gia đề nghị cho lứa tuổi vị thành niên cho chương trình chủng ngừa cho học sinh. Giấy ưng thuận được cha mẹ/người giám hộ ký phải được cung cấp.

Các bước tiếp theo cho quý vị

- Xin hãy đọc kỹ tờ thông tin này.
- Nếu quý vị muốn con mình được chủng ngừa bạch hầu, uốn ván và ho gà, hãy điền Giấy Ưng thuận và đưa cho con mình từ Giấy Ưng thuận đã ký để nộp lại cho trường.
- Nếu quý vị KHÔNG muốn cho con mình chủng ngừa bạch hầu, uốn ván và ho gà, thì KHÔNG điền hoặc không nộp Giấy Ưng thuận cho trường.

Hỏi. Bạch hầu, uốn ván và ho gà là gì?

Bạch hầu là bệnh dễ lây do vi trùng có nguy cơ tử vong, bệnh làm người bệnh rất khó thở, gây trụy tim và tổn thương thần kinh.

Uốn ván là bệnh gây tổn thương nặng cho hệ thần kinh, thường dẫn tới tử vong. Người bệnh bị cơn co cứng cơ rất đau đớn, lên cơn động kinh và bị cứng hàm. Biểu chứng bao gồm viêm phổi, gãy xương (do bị co cứng cơ), ngưng hô hấp và ngưng tim.

Ho gà là bệnh nhiễm trùng rất dễ lây gây cơn ho kéo dài. Thanh thiếu niên và người lớn có thể bị những cơn ho rất nặng tới 3 tháng. Cơn ho nặng có thể gây ói mửa, rạn xương sườn, vỡ mạch máu nhỏ và gây tổn thương đến các màng bọc cơ quan nội tạng. Các biểu chứng ở trẻ sơ sinh bao gồm viêm phổi, co giật và tổn thương não (hypoxic encephalopathy).

Hỏi. Bệnh bạch hầu, uốn ván và ho gà lây truyền như thế nào?

Vi trùng **bạch hầu** có thể sống tại vùng miệng, mũi, họng hoặc trên da người bị bệnh. Người ta có thể mắc bệnh do hít phải vi trùng bạch hầu khi người bệnh ho hoặc hắt hơi. Người ta cũng có thể mắc bệnh qua tiếp xúc phải các chất dơ xuất ra từ miệng, mũi, họng và da của người bệnh.

Uốn ván do vi khuẩn lẫn trong đất gây ra, nhiễm trùng uốn ván có thể xảy ra khi bị thương nặng hoặc bị thương nhẹ (có khi chỉ là xây xước không để ý nhưng bị nhiễm trùng vì dây đất cát, bụi bẩn hoặc bị dính phân).

Ho gà lây sang người khác do bụi nước bọt văng ra khi ho hoặc hắt hơi. Nếu không được chữa trị, người bị ho gà có thể lây sang người khác trong thời gian tới 3 tuần kể từ khi bắt đầu ho.

Hỏi. Vắc xin có công dụng ra sao?

Vắc xin có công dụng kích thích hệ đề kháng của cơ thể chống được một số loại nhiễm trùng. Khi gặp phải những loại nhiễm trùng ấy, hệ đề kháng của những người đã được chủng ngừa sẽ có khả năng ứng phó hiệu quả hơn, ngăn chặn bệnh phát triển hoặc giảm nhẹ mức độ trầm trọng của bệnh được rất nhiều.

Hỏi. Vắc xin chủng ngừa hiệu quả tới mức nào?

Vắc xin rất hiệu quả đối với phòng ngừa bệnh bạch hầu và uốn ván và khoảng 80% hiệu quả đối với phòng ngừa bệnh ho gà.

Hỏi. Cần bao nhiêu liều vắc xin chủng ngừa để con tôi được bảo vệ?

Cần một liều vắc xin dTpa để được bảo vệ chống bệnh bạch hầu, uốn ván và ho gà cho các em trước khi bước vào tuổi trưởng thành.

Hỏi. Ai nên được chủng ngừa?

Tất cả trẻ vị thành niên nên được chủng ngừa 1 liều vắc xin dTpa để các em được phòng bệnh bạch hầu, uốn ván và ho gà. Loại vắc xin tăng cường này rất cần thiết để duy trì miễn dịch lúc trưởng thành sau khi các em đã được chủng ngừa bạch hầu-uốn ván-ho gà khi còn nhỏ. Các em nào trước đây đã từng được chủng ngừa vắc xin bạch hầu-uốn ván (ADT) có thể chích liều vắc xin dTpa để được bảo vệ chống lại cả chứng ho gà nữa.

Hỏi. Ai không được chủng ngừa?

Không được chủng vắc xin dTpa cho những người nào:

- đã từng bị phản ứng sau lần tiêm chủng vắc xin này trước đây
- đã từng bị phản ứng với bất kỳ thành phần gì của vắc xin (liệt kê ở trang sau)

Hỏi. Nếu tôi muốn chờ cho đến khi con tôi lớn hơn thì sao?

Vắc xin dTpa chỉ có thể được chích ngừa ở trường sau khi quý vị gửi lại cho trường Giấy Ưng thuận chích ngừa đã ký trong thời gian con quý vị đang học tại Trung tâm tiếng Anh cấp tốc hoặc đang học Lớp 7. Nếu quý vị chọn cách chờ để con lớn hơn thì quý vị sẽ phải sắp xếp việc chích ngừa của con với bác sĩ gia đình của quý vị.

Hỏi. Vắc xin an toàn đến mức độ nào?

Vắc xin sử dụng ở Úc an toàn và phải qua quá trình thử nghiệm bảo đảm đạt các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn trước khi được Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA (Therapeutic Goods Administration) chấp thuận. Thêm nữa, Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA giám sát sự an toàn của vắc xin khi đã được đưa vào sử dụng.

Hỏi. Trong vắc xin có thành phần phụ gia gì?

Trong vắc xin có aluminium hydroxide và phosphate, lượng rất nhỏ formaldehyde, polysorbate 80 và glycine và trong quá trình điều chế, vắc xin này có tiếp xúc với các chất được chiết xuất từ bovine.

Hỏi. Phản ứng phụ của chủng ngừa là như thế nào?

Phản ứng phụ thường rất nhẹ, như thấy chỗ chích bị tấy đỏ, bị đau và bị sưng hoặc bị sốt. Rất hiếm khi xảy ra phản ứng phụ nào nghiêm trọng. Có thông tin chi tiết hơn về phản ứng phụ trong Tờ Hướng dẫn Sử dụng (Consumer Medicine Information - CMI) của vắc xin này tại trang mạng www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination. Phụ huynh nào lo ngại về phản ứng phụ sau chích ngừa nên liên lạc với bác sĩ gia đình của mình để bác sĩ làm báo cáo gửi tới cơ sở y tế công cộng tại địa phương.

Hỏi. Dị ứng thuốc (anaphylaxis) là gì?

Dị ứng thuốc là phản ứng mạnh của cơ thể đối với chất gây dị ứng có thể dẫn đến tình trạng bất tỉnh và gây tử vong nếu không được cứu chữa kịp thời. **Dị ứng thuốc rất hiếm khi xảy ra sau bất kỳ chủng ngừa gì.** Y tá là những người đã được huấn luyện chuyên môn đầy đủ để chữa trị dị ứng thuốc.

Hỏi. Trường hợp con tôi lúc mới sinh đã từng bị phản ứng mạnh với loại vắc xin cũ là thuốc chủng ngừa tam chứng (Triple Antigen) hoặc DTP thì sao?

Việc con quý vị được chủng ngừa dTpa là an toàn, chỉ trừ trường hợp con em quý vị đã từng bị phản ứng nặng ngay sau khi chủng ngừa hoặc đã từng bị phản ứng với loại vắc xin này.

Hỏi. Nếu con tôi bị suyễn phải dùng thuốc 'xịt họng' cortisone hoặc prednisone thì có sao không?

Chủng ngừa vắc xin dTpa an toàn cho người bị suyễn dù đang dùng bất cứ loại thuốc nào cũng vậy.

Hỏi. Ai có thể ưng thuận việc chủng ngừa và có thể thôi không ưng thuận nữa được không?

Chỉ có cha mẹ/người giám hộ có thể ưng thuận việc chủng ngừa đối với học sinh dưới 18 tuổi. Học sinh từ 18 tuổi trở lên có thể tự ưng thuận việc chủng ngừa và cần phải điền và ký vào Giấy Ưng thuận ở mục ghi chữ 'Cha mẹ/Người Giám hộ'. Bất cứ lúc nào quý vị cũng có thể thôi không ưng thuận nữa bằng cách nộp cho nhà trường giấy báo thôi không ưng thuận nữa hoặc gọi điện thoại cho nhà trường báo là thôi không ưng thuận nữa.

Hỏi. Có chủng ngừa cho nữ sinh nào đang có thai hay nghi là có thai không?

Không. Không được chủng ngừa cho bất kỳ nữ sinh nào đang có thai hoặc nghi là có thai. Vào ngày chủng ngừa ở trường, y tá sẽ hỏi từng nữ sinh câu hỏi có thai hay không và câu hỏi có nghi là có thai hay không. Khi được hỏi, nếu em học sinh trả lời là có, thì sẽ không được chủng ngừa. Em học sinh đó sẽ được nhắc nhở phải nói ngay việc này với cha mẹ/người giám hộ và được dặn là phải đi khám bác sĩ. Em học sinh đó sẽ nhận được các chi tiết liên lạc với cơ sở y tế để được giới thiệu tới nơi được lời khuyên, hỗ trợ và hướng dẫn.

Hỏi. Tôi phải làm gì nếu con tôi bị lỡ chủng ngừa ở trường vì bị ốm hoặc vì nghỉ học vào ngày y tá tới trường?

Quý vị cần liên lạc với bác sĩ của mình ở địa phương và thu xếp cho con mình được chủng ngừa.

Hỏi. Tôi làm thế nào để nhận được y bạ chủng ngừa?

Thông tin chủng ngừa của con quý vị sẽ được tải về Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register – AIR), để thông tin được kết nối với lịch sử chủng ngừa hiện hữu của con quý vị.

Phụ huynh có thể yêu cầu một bản sao Bản kê khai Chủng ngừa AIR (AIR Immunisation History Statement) vào bất cứ lúc nào cho tới khi con quý vị 14 tuổi, và học sinh từ 14 tuổi trở lên có thể tự mình yêu cầu bản kê khai chủng ngừa, như sau:

- sử dụng tài khoản Medicare trực tuyến thông qua myGov my.gov.au/
- sử dụng ứng dụng Medicare Express Plus App www.humanservices.gov.au/individuals/subjects/express-plus-mobile-apps
- gọi cho Đường dây trả lời thắc mắc chung của AIR qua số 1800 653 809.

Hỏi. Các chi tiết cá nhân của con tôi sẽ được xử lý như thế nào?

Chi tiết được quý vị cung cấp trong Giấy Ưng thuận sẽ được tuyệt đối bảo mật, mọi chi tiết cá nhân sẽ được bảo vệ theo quy định của luật pháp NSW và Liên bang (xem tài liệu đính kèm về Bảo vệ Chi tiết Cá nhân). Thông tin này sẽ được đưa vào Sổ bộ Chích ngừa của Y tế NSW rồi chuyển tải lên Sổ bộ Chích ngừa Liên bang (AIR) để có thể được kết nối với tiểu sử chích ngừa hiện có của con quý vị và để có thể xem được trên trang MyGov.

Hỏi. Tôi có thể tìm thêm thông tin về chủng ngừa học đường ở đâu?

Có thêm thông tin bằng cách:

- bằng cách vào trang mạng của Y tế NSW (NSW Health) tại www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination
- bằng cách liên lạc với cơ sở y tế công cộng tại địa phương quý vị qua số 1300 066 055

Đồng ý cho con tôi được chủng ngừa bạch hầu, uốn ván, ho gà (dTpa)

Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền. Xin quý vị dùng bút **màu đen hoặc màu xanh** điền vào các ô bằng **CHỮ IN HOA**.

1. Chi tiết học sinh

Họ

Tên

Ngày sinh

 / / **2 0**

Giới tính

 Nam Nữ

 Không xác định/
Liên giới tính/
Không nêu rõ

Học lớp mấy

Học trường nào

Số thẻ Medicare

 Số ghi cạnh tên con mình trong
thẻ Medicare

2. Xuất thân thổ dân

 Không Phải, tôi là người thổ dân Phải, tôi là người vùng đảo Torres Strait Phải, tôi là người thổ dân và vùng đảo Torres Strait

3. Chi tiết - Phụ huynh hoặc người Giám hộ

Tôi đã đọc và hiểu những chi tiết thông báo về ích lợi và những khả năng gây tác động phụ của vắc xin ngừa bạch hầu, uốn ván, ho gà (dTpa).

Tôi đồng ý cho con tôi, họ tên ghi ở trên, được chích một liều vắc xin ngừa bạch hầu, uốn ván, và ho gà (dTpa).

Theo như hiểu biết của tôi về con mình, tôi xin đảm bảo như sau:

- Con tôi chưa bao giờ bị dị ứng với bất kỳ loại vắc xin nào.
- Con tôi không bị dị ứng phản vệ với bất cứ thành phần gì có trong vắc xin được liệt kê trong Tờ Hướng dẫn cho Phụ huynh.
- Con tôi không có thai.

Họ và tên Phụ huynh/người Giám hộ (ví dụ: JOHN SMITH)

Địa chỉ nơi ở (ví dụ: 5 SMITH LANE)

Vùng

Khu bưu chính

Điện thoại di động

Số điện thoại thuận tiện khác để liên lạc

(ghi rõ cả số vùng, ví dụ như: 02)

Chữ ký của Phụ huynh/người Giám hộ

Ngày

 / / **2 0**

Y bạ Chứng ngừa dTpa

Phần này cho Phụ huynh/người
Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay	<input type="checkbox"/> Trái	Giờ chính giữa (24 giờ)	Mã số lô vắc xin
	<input type="checkbox"/> Phải	: :	
Chữ ký của y tá		Ngày	
x		/	2 0

Phần do y tá ghi

Lý do không chủng ngừa

- Vắng mặt
- Từ chối
- Không khỏe
- Không có chữ ký
- Không ưng thuận nữa
- Lý do khác

Phụ huynh/người Giám hộ Y bạ Chứng ngừa bạch hầu, uốn ván, ho gà (dTpa)

Y bạ Chứng ngừa dTpa

Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay	<input type="checkbox"/> Trái	Giờ chính giữa (24 giờ)	Mã số lô vắc xin
	<input type="checkbox"/> Phải	: :	
Chữ ký của y tá		Ngày	
x		/	2 0

Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.



Vắc xin thủy đậu Varicella

Varicella (chickenpox) vaccine

Bộ Y tế NSW dùng loại vắc xin đã được Hội đồng Y tế và Nghiên cứu Y khoa Quốc gia đề nghị cho lứa tuổi vị thành niên cho chương trình chủng ngừa cho học sinh. Giấy ưng thuận được cha mẹ/người giám hộ ký phải được cung cấp.

Các bước tiếp theo cho quý vị

- Xin hãy đọc kỹ tờ thông tin này.
- Nếu quý vị muốn con mình được chủng ngừa thủy đậu varicella, hãy điền Giấy Ưng thuận và đưa cho con mình tờ Giấy Ưng thuận đã ký để nộp lại cho trường.
- Nếu quý vị KHÔNG muốn cho con mình chủng ngừa thủy đậu varicella, thì KHÔNG điền hoặc không nộp Giấy Ưng thuận cho trường.

Hỏi. Thủy đậu Varicella là gì?

Thủy đậu là bệnh rất dễ lây do bị nhiễm varicella-zoster vi rút. Trẻ khỏe mạnh thường chỉ bị thủy đậu nhẹ trong thời gian ngắn thể hiện triệu chứng như hơi sốt, sổ mũi, ngứa người, rồi nổi ban đỏ dần dần biến thành mụn nước. Tuy nhiên người lớn hay bị nặng hơn có thể gây biến chứng nghiêm trọng và thậm chí có thể dẫn tới tử vong đối với những người bị ức chế miễn dịch. Cứ 4.000 ngàn ca bệnh sẽ có một ca xảy ra tình trạng bất ngờ bị liệt cơ (thoái hoá tiểu não cấp tính) và cứ 100.000 người nhiễm bệnh thì có một người bị viêm não (encephalitis). Nhiễm bệnh lúc mang thai có thể gây dị dạng ở trẻ sơ sinh, bao gồm bị sẹo da và dị dạng tay chân.

Hỏi. Thủy đậu lây truyền như thế nào?

Khi bệnh khởi phát, ho sẽ phát tán vi trùng. Giai đoạn sau, bệnh lây truyền do tiếp xúc phải chất lỏng từ các mụn nước. Bệnh rất dễ lây cho người nào chưa từng bị thủy đậu, hoặc chưa chủng ngừa. Bệnh lây truyền trong khoảng thời gian từ một hoặc hai ngày trước khi xuất hiện vết ban đỏ (tức là giai đoạn sổ mũi) cho tới năm ngày sau đó (khi mụn nước đã đóng vảy).

Hỏi. Vắc xin có công dụng ra sao?

Vắc xin có công dụng kích thích hệ đề kháng của cơ thể chống được một số loại nhiễm trùng. Khi gặp phải những loại nhiễm trùng ấy, hệ đề kháng của những người đã được chủng ngừa sẽ có khả năng ứng phó hiệu quả hơn, ngăn chặn bệnh phát triển hoặc giảm nhẹ mức độ trầm trọng của bệnh được rất nhiều.

Hỏi. Vắc xin chủng ngừa hiệu quả tới mức nào?

Chỉ cần một liều vắc xin chủng ngừa thủy đậu varicella là có công hiệu 80-85% để phòng ngừa thủy đậu và rất công hiệu bảo vệ để không bị bệnh nặng.

Hỏi. Ai nên được chủng ngừa?

Học sinh tới 14 tuổi cần được chủng một liều vắc xin thủy đậu, trừ những em nào đã được tiêm chủng cho bệnh này rồi (thường là lúc 18 tháng tuổi) hoặc đã từng bị bệnh thủy đậu rồi. Học sinh từ 14 tuổi trở lên cần được bác sĩ gia đình chích cho hai liều vắc xin thủy đậu, mỗi lần cách nhau ít nhất là 1-2 tháng.

Hỏi. Ai không được chủng ngừa?

Không nên dùng vắc xin thủy đậu cho những người nào:

- đã từng bị phản ứng với liều vắc xin varicella trước đây
- đã từng bị phản ứng với bất kỳ loại vắc xin nào (liệt kê ở trang sau)
- đang có thai (nên tránh thụ thai trong 28 ngày kể từ ngày tiêm chủng)
- đã được truyền máu/ trích huyết thanh miễn dịch globulin trong vòng 12 tháng trước đó
- đã được tiêm chủng loại vắc xin có chứa vi trùng còn sống trong thời gian 4 tuần trước đó (như là MMR (sởi, quai bị và sởi Đức rubella), BCG (lao) hoặc sốt vàng da)
- bị suy giảm miễn dịch như là
 - i. những người bị nhiễm HIV/AIDS
 - ii. những người đang được điều trị liều cao ức chế hệ thống miễn dịch, như là hóa trị, xạ trị hoặc đang uống thuốc corticosteroids liều cao
 - iii. những người bị mất sức đề kháng nặng như trong các trường hợp bị bệnh bạch huyết lymphoma, bệnh bạch cầu leukaemia hoặc các bệnh có vấn đề ác tính nói chung.

Hỏi. Dị ứng thuốc (anaphylaxis) là gì?

Dị ứng thuốc là phản ứng mạnh của cơ thể đối với chất gây dị ứng có thể dẫn đến tình trạng bất tỉnh và gây tử vong nếu không được cứu chữa kịp thời. **Dị ứng thuốc rất hiếm khi xảy ra sau bất kỳ chủng ngừa gì.** Y tá chủng ngừa tại trường học được huấn luyện chuyên môn đầy đủ về chữa trị dị ứng thuốc.

Hỏi. Tôi phải làm gì nếu tôi không còn giữ y bạ chủng ngừa hoặc tôi không thể nào nhớ con tôi đã từng bị thủy đậu chưa hoặc đã được chủng ngừa vắc xin này bao giờ chưa?

Nếu không hề biết là đã bị thủy đậu chưa, hoặc không có bằng chứng rõ ràng là đã từng được tiêm chủng vắc xin thủy đậu

trước đây, thì tiêm chủng vắc xin thủy đậu vẫn rất an toàn cho tất cả trẻ em và người lớn.

Hỏi. Vắc xin thủy đậu có những loại phụ gia gì?

Trong vắc xin có sucrose, loại gelatin porcine đã qua xử lý hydrô hóa, urê, monosodium glutamate (bột ngọt), thành phần còn lại của tế bào MRC-5, lượng rất nhỏ neomycin và bovine serum. Lượng thành phần phụ gia rất nhỏ để hỗ trợ công hiệu của vắc xin hoặc để làm chất bảo quản. Trong quá trình điều chế, vắc xin này có tiếp xúc với các chất được chiết xuất từ bovine.

Hỏi. Vắc xin an toàn đến mức độ nào?

Vắc xin sử dụng ở Úc an toàn và phải qua quá trình thử nghiệm bảo đảm đạt các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn trước khi được Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA (Therapeutic Goods Administration) chấp thuận. Thêm nữa, Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA giám sát sự an toàn của vắc xin khi đã được đưa vào sử dụng.

Hỏi. Chủng ngừa thủy đậu có phản ứng phụ gì không?

Phản ứng phụ thường rất nhẹ, như thấy chỗ chích bị tấy đỏ, bị đau và bị sưng hoặc bị sốt. Rất hiếm khi xảy ra phản ứng phụ nào nghiêm trọng. Có thông tin chi tiết hơn về phản ứng phụ trong Tờ Hướng dẫn Sử dụng (Consumer Medicine Information - CMI) của vắc xin này tại trang mạng www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination. Phụ huynh nào lo ngại về phản ứng phụ sau chích ngừa nên liên lạc với bác sĩ gia đình của mình để bác sĩ làm báo cáo gửi tới cơ sở y tế công cộng tại địa phương.

Hỏi. Có chủng ngừa cho nữ sinh nào đang có thai hay nghi là có thai không?

Không. Không được chủng ngừa cho bất kỳ nữ sinh nào đang có thai hoặc nghi là có thai. Vào ngày chủng ngừa ở trường, y tá sẽ hỏi từng nữ sinh câu hỏi có thai hay không và câu hỏi có nghi là có thai hay không. Khi được hỏi, nếu em học sinh trả lời là có, thì sẽ không được chủng ngừa. Em học sinh đó sẽ được nhắc nhở phải nói ngay việc này với cha mẹ/người giám hộ và được dặn là phải đi khám bác sĩ. Em học sinh đó sẽ nhận được các chi tiết liên lạc với cơ sở y tế để được giới thiệu tới nơi được lời khuyên, hỗ trợ và hướng dẫn.

Nữ sinh khi được chích vắc xin thủy đậu không nên có thai trong vòng 28 ngày tính từ ngày được chích.

Hỏi. Nếu con tôi bị suyễn phải dùng thuốc 'xịt họng' cortisone hoặc prednisone thì có sao không?

Chủng ngừa vắc xin thủy đậu an toàn cho người bị suyễn dù đang dùng bất cứ loại thuốc nào cũng vậy.

Hỏi. Tôi có thể thôi không ưng thuận nữa được không?

Bất cứ lúc nào quý vị cũng có thể thôi không ưng thuận nữa bằng cách nộp cho nhà trường giấy báo thôi không ưng thuận nữa hoặc gọi điện thoại cho nhà trường báo là thôi không ưng thuận nữa.

Hỏi. Tôi phải làm gì nếu con tôi bị lỡ chủng ngừa ở trường vì bị ốm hoặc vì nghỉ học vào ngày y tá tới trường?

Quý vị cần liên lạc với bác sĩ của mình ở địa phương và thu xếp cho con mình được chủng ngừa.

Hỏi. Tôi làm thế nào để nhận được y bạ chủng ngừa?

Thông tin chủng ngừa của con quý vị sẽ được tải về Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR), để thông tin được kết nối với lịch sử chủng ngừa hiện hữu của con quý vị.

Phụ huynh có thể yêu cầu một bản sao Bản kê khai Chủng ngừa AIR (AIR Immunisation History Statement) vào bất cứ lúc nào cho tới khi con quý vị 14 tuổi, và học sinh từ 14 tuổi trở lên có thể tự mình yêu cầu bản kê khai chủng ngừa, như sau:

- sử dụng tài khoản Medicare trực tuyến thông qua myGov my.gov.au/
- sử dụng ứng dụng Medicare Express Plus App www.humanservices.gov.au/individuals/subjects/express-plus-mobile-apps
- gọi cho Đường dây trả lời thắc mắc chung của AIR qua số 1800 653 809.

Hỏi. Các chi tiết cá nhân của con tôi sẽ được xử lý như thế nào?

Chi tiết được quý vị cung cấp trong Giấy Ưng thuận sẽ được tuyệt đối bảo mật, mọi chi tiết cá nhân sẽ được bảo vệ theo quy định của luật pháp NSW và Liên bang (xem tài liệu đính kèm về Bảo vệ Chi tiết Cá nhân). Thông tin này sẽ được đưa vào Sổ bộ Chích ngừa của Y tế NSW rồi chuyển tải lên Sổ bộ Chích ngừa Liên bang (AIR) để có thể được kết nối với tiểu sử chích ngừa hiện có của con quý vị và để có thể xem được trên trang MyGov.

Hỏi. Tôi có thể tìm thêm thông tin về chủng ngừa học đường ở đâu?

Có thêm thông tin bằng cách:

- bằng cách vào trang mạng của Y tế NSW (NSW Health) tại www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination
- bằng cách liên lạc với cơ sở y tế công cộng tại địa phương quý vị qua số 1300 066 055

Đồng ý cho con tôi được chủng ngừa thủy đậu Varicella

Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền. Xin quý vị dùng bút **màu đen** hoặc **màu xanh** điền vào các ô bằng **CHỮ IN HOA**.

1. Chi tiết học sinh

Họ

Tên

Ngày sinh

 / / **2 0**

Giới tính

Nam Nữ

Không xác định/
Liên giới tính/
Không nêu rõ

Học lớp mấy

Học trường nào

Số thẻ Medicare

Số ghi cạnh tên con mình
trong thẻ Medicare

2. Xuất thân thổ dân

Không

Phải, tôi là
người thổ dân

Phải, tôi là người vùng
đảo Torres Strait

Phải, tôi là người thổ dân và vùng đảo Torres Strait

3. Chi tiết - Phụ huynh hoặc người Giám hộ

Tôi đã đọc và hiểu những chi tiết thông báo về ích lợi và những khả năng gây tác động phụ của vắc xin ngừa thủy đậu Varicella.

Tôi đồng ý cho con tôi, họ tên ghi ở trên, được chích một liều vắc xin ngừa thủy đậu Varicella.

Theo như hiểu biết của tôi về con mình, tôi xin đảm bảo như sau:

- Con tôi chưa bao giờ bị dị ứng với bất kỳ loại vắc xin nào.
- Con tôi không bị dị ứng phản vệ với bất cứ thành phần gì có trong vắc xin được liệt kê trong Tờ Hướng dẫn cho Phụ huynh.
- Con tôi không có thai.

Họ và tên Phụ huynh/người Giám hộ (ví dụ: JOHN SMITH)

Địa chỉ nơi ở (ví dụ: 5 SMITH LANE)

Vùng

Khu bưu chính

Điện thoại di động

Số điện thoại thuận tiện khác để liên lạc


(ghi rõ cả số vùng, ví dụ như: 02)

Chữ ký của Phụ huynh/người Giám hộ

Ngày

 / / **2 0**

Y bạ Chủng ngừa thủy đậu Varicella

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin

Phải

Chữ ký của y tá Ngày

x

Phần do y tá ghi

Lý do không chủng ngừa

- Vắng mặt
- Từ chối
- Không khỏe
- Không có chữ ký
- Không ưng thuận nữa
- Lý do khác

Phụ huynh/người Giám hộ Y bạ Chủng ngừa thủy đậu Varicella

Y bạ Chủng ngừa thủy đậu Varicella

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin

Phải

Chữ ký của y tá Ngày

x

Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.



Vắc xin Viêm gan B

Hepatitis B vaccine

Bộ Y tế NSW dùng loại vắc xin đã được Hội đồng Y tế và Nghiên cứu Y khoa Quốc gia đề nghị cho lứa tuổi vị thành niên cho chương trình chủng ngừa cho học sinh. Giấy ưng thuận được cha mẹ/người giám hộ ký phải được cung cấp.

Các bước tiếp theo cho quý vị

- Xin hãy đọc kỹ tờ thông tin này.
- Nếu quý vị muốn con mình được chủng ngừa viêm gan B, hãy điền Giấy Ưng thuận và đưa cho con mình từ Giấy Ưng thuận đã ký để nộp lại cho trường.
- Nếu quý vị **KHÔNG** muốn cho con mình chủng ngừa viêm gan B, thì **KHÔNG** điền hoặc không nộp Giấy Ưng thuận cho trường.

Hỏi. Viêm gan B là gì?

Viêm gan B là bệnh nhiễm khuẩn gây triệu chứng như sốt cao, vàng da và cảm thấy mệt mỏi trong người, có thể dẫn đến xơ gan và ung thư gan. Một số người có thể bị viêm gan B mà không biết là mình bị bệnh. Những người này có thể để bệnh lây sang người khác mà không biết.

Hỏi. Viêm gan B lây truyền như thế nào?

- Từ mẹ sang con khi sinh con và khi cho con bú mẹ
- Từ trẻ này sang trẻ khác, thường do nguyên nhân va chạm vết đau hoặc vết thương
- Giao hợp không an toàn
- Bị thương bởi mũi tiêm chích
- Dùng dụng cụ không tiệt trùng để xâm chàm hoặc xăm lỗ trên người
- Dùng chung ống kim tiêm chích

Hỏi. Vắc xin có công dụng ra sao?

Vắc xin có công dụng kích thích hệ đề kháng của cơ thể chống được một số loại nhiễm trùng. Khi gặp phải những loại nhiễm trùng ấy, hệ đề kháng của những người đã được chủng ngừa sẽ có khả năng ứng phó hiệu quả hơn, ngăn chặn bệnh phát triển hoặc giảm nhẹ mức độ trầm trọng của bệnh được rất nhiều.

Hỏi. Vắc xin chủng ngừa hiệu quả tới mức nào?

Vắc xin viêm gan B rất có hiệu quả chống nhiễm trùng viêm gan B.

Hỏi. Đợt chủng ngừa này cần có bao nhiêu liều?

Tại các Trung tâm chuyên tiếng Anh, sẽ tiến hành một đợt gồm 2 liều vắc xin viêm gan B, liều thứ nhất cách liều thứ hai từ 4 đến 6 tháng.

Hỏi. Liệu con tôi có phòng được bệnh viêm gan B nếu chỉ chủng ngừa có một liều vắc xin viêm gan B thôi?

Không. Thanh thiếu niên (trong độ tuổi từ 11 – 15) cần phải được chủng ngừa 2 liều vắc xin dành cho người lớn mới phòng được bệnh viêm gan B.

Hỏi. Ai nên được chủng ngừa?

Tất cả học sinh trong độ tuổi 11-15 nên được chích 2 liều vắc xin loại cho người lớn ngừa viêm gan B, trừ những em nào đã được chích ngừa đợt vắc xin này từ khi sơ sinh/lúc còn nhỏ.

Học sinh từ **16 tuổi trở lên** nên được chích 3 liều vắc xin loại cho trẻ em. Hai liều đầu tiên có thể được chích ở trường rồi em đó sẽ nhận được lá thư để mang tới trao cho bác sĩ gia đình để hoàn tất đợt chích ngừa.

Hỏi. Ai không được chủng ngừa?

Vắc xin viêm gan B không được chủng ngừa cho người nào:

- đã từng bị dị ứng thuốc với liều vắc xin này trước đây;
- đã từng bị dị ứng thuốc với bất kỳ thành phần nào có trong vắc xin (liệt kê dưới đây);
- đang có thai.

Hỏi. Vắc xin an toàn đến mức độ nào?

Vắc xin sử dụng ở Úc an toàn và phải qua quá trình thử nghiệm bảo đảm đạt các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn trước khi được Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA (Therapeutic Goods Administration) chấp thuận. Thêm nữa, Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA giám sát sự an toàn của vắc xin khi đã được đưa vào sử dụng.

Hỏi. Vắc xin viêm gan B có thành phần phụ gia gì?

Trong vắc xin có thành phần aluminium hydroxide để tăng cường công hiệu của vắc xin và có thể có chất đệm có men và trong quá trình điều chế, vắc xin này có tiếp xúc với các chất được chiết xuất từ bovine.

Hỏi. Chủng ngừa viêm gan B có gây phản ứng khó chịu không?

Phản ứng phụ thường rất nhẹ, như thấy chỗ chích bị tấy đỏ, bị đau và bị sưng hoặc bị sốt. Rất hiếm khi xảy ra phản ứng phụ nào nghiêm trọng. Có thông tin chi tiết hơn về phản ứng phụ trong Tài Hướng dẫn Sử dụng (Consumer Medicine Information - CMI) của vắc xin này tại trang mạng www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination. Phụ huynh nào lo ngại về phản ứng phụ sau chích ngừa nên liên lạc với bác sĩ gia đình của mình để bác sĩ làm báo cáo gửi tới cơ sở y tế công cộng tại địa phương.

Hỏi. Dị ứng thuốc (anaphylaxis) là gì?

Dị ứng thuốc là phản ứng mạnh của cơ thể đối với chất gây dị ứng có thể dẫn đến tình trạng bất tỉnh và gây tử vong nếu không được cứu chữa kịp thời. **Dị ứng thuốc rất hiếm khi xảy ra sau khi chủng ngừa.** Y tá là những người đã được huấn luyện chuyên môn đầy đủ để chữa trị dị ứng thuốc.

Hỏi. Tôi phải làm gì nếu tôi không còn giữ y bạ chủng ngừa hoặc tôi không thể nào nhớ con tôi đã được chủng ngừa viêm gan B hay chưa?

Cho con mình được chủng ngừa viêm gan B thêm một đợt nữa là an toàn.

Hỏi. Con tôi đã được chủng ngừa vắc xin Hib rồi, vậy có phòng được bệnh viêm gan B không?

Không. Vắc xin Hib chỉ là để phòng bệnh sốt nhiễm trùng *Haemophilus loại b*, được chủng ngừa cho trẻ lúc 6 tuần, 4 tháng, 6 tháng và 18 tháng tuổi. Do đó sẽ không có tác dụng phòng bệnh viêm gan B.

Hỏi. Có chủng ngừa cho nữ sinh nào đang có thai hay nghi là có thai không?

Không. Không được chủng ngừa cho bất kỳ nữ sinh nào đang có thai hoặc nghi là có thai. Vào ngày chủng ngừa ở trường, y tá sẽ hỏi từng nữ sinh câu hỏi có thai hay không và câu hỏi có nghi là có thai hay không. Khi được hỏi, nếu em học sinh trả lời là có, thì sẽ không được chủng ngừa. Em học sinh đó sẽ được nhắc nhở phải nói ngay việc này với cha mẹ/người giám hộ và được dặn là phải đi khám bác sĩ. Em học sinh đó sẽ nhận được các chi tiết liên lạc với cơ sở y tế để được giới thiệu tới nơi được lời khuyên, hỗ trợ và hướng dẫn.

Hỏi. Nếu con tôi bị suyễn phải dùng thuốc 'xịt họng' cortisone hoặc prednisone thì có sao không?

Chủng ngừa vắc xin viêm gan an toàn cho người bị suyễn dù đang dùng bất cứ loại thuốc nào cũng vậy.

Hỏi. Ai có thể ưng thuận việc chủng ngừa và có thể thôi không ưng thuận nữa được không?

Chỉ có cha mẹ/người giám hộ có thể ưng thuận việc chủng ngừa đối với học sinh dưới 18 tuổi. Học sinh từ 18 tuổi trở lên có thể tự ưng thuận việc chủng ngừa và cần phải điền và

ký vào Giấy Ưng thuận ở mục ghi chữ 'Cha mẹ/Người Giám hộ'. Bất cứ lúc nào quý vị cũng có thể thôi không ưng thuận nữa bằng cách nộp cho nhà trường giấy báo thôi không ưng thuận nữa hoặc gọi điện thoại cho nhà trường báo là thôi không ưng thuận nữa.

Hỏi. Tôi phải làm gì nếu con tôi bị lỡ chủng ngừa ở trường vì bị ốm hoặc vì nghỉ học vào ngày y tá tới trường?

Quý vị cần liên lạc với bác sĩ của mình ở địa phương và thu xếp cho con mình được chủng ngừa.

Hỏi. Tôi làm thế nào để nhận được y bạ chủng ngừa?

Thông tin chủng ngừa của con quý vị sẽ được tải về Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register – AIR), để thông tin được kết nối với lịch sử chủng ngừa hiện hữu của con quý vị.

Phụ huynh có thể yêu cầu một bản sao Bản Kế khai Chủng ngừa AIR (AIR Immunisation History Statement) vào bất cứ lúc nào cho tới khi con quý vị 14 tuổi, và học sinh từ 14 tuổi trở lên có thể tự mình yêu cầu bản kê khai chủng ngừa, như sau:

- sử dụng tài khoản Medicare trực tuyến thông qua [myGov](http://myGov.my.gov.au/)
- sử dụng ứng dụng Medicare Express Plus App www.humanservices.gov.au/individuals/subjects/express-plus-mobile-apps
- gọi cho Đường dây trả lời thắc mắc chung của AIR qua số 1800 653 809.

Hỏi. Các chi tiết cá nhân của con tôi sẽ được xử lý như thế nào?

Chi tiết được quý vị cung cấp trong Giấy Ưng thuận sẽ được tuyệt đối bảo mật, mọi chi tiết cá nhân sẽ được bảo vệ theo quy định của luật pháp NSW và Liên bang (xem tài liệu đính kèm về Bảo vệ Chi tiết Cá nhân). Thông tin này sẽ được đưa vào Sổ bộ Chích ngừa của Y tế NSW rồi chuyển tải lên Sổ bộ Chích ngừa Liên bang (AIR) để có thể được kết nối với tiểu sử chích ngừa hiện có của con quý vị và để có thể xem được trên trang MyGov.

Hỏi. Tôi có thể tìm thêm thông tin về chủng ngừa học đường ở đâu?

Có thêm thông tin bằng cách:

- bằng cách vào trang mạng của Y tế NSW (NSW Health) tại www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination
- bằng cách liên lạc với cơ sở y tế công cộng tại địa phương quý vị qua số 1300 066 055

Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.

Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.

Đồng ý cho con tôi được chủng ngừa viêm gan B

Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền. Xin quý vị dùng bút màu đen hoặc màu xanh để điền vào các ô bằng CHỮ IN HOA.



1. Chi tiết học sinh

Họ

Tên

Ngày sinh

 / / 2 0

Giới tính

 Nam Nữ

Không xác định/
Liên giới tính/
 Không nêu rõ

Học lớp mấy

Học trường nào

Số thẻ Medicare

Số ghi cạnh tên con mình trong thẻ Medicare

2. Xuất thân thổ dân

Không Phải, tôi là người thổ dân Phải, tôi là người vùng đảo Torres Strait Phải, tôi là người thổ dân và vùng đảo Torres Strait

3. Chi tiết - Phụ huynh hoặc người Giám hộ

Tôi đã đọc và hiểu những chi tiết thông báo về ích lợi và những khả năng gây tác động phụ của vắc xin ngừa viêm gan B.

Tôi đồng ý cho con tôi, họ tên ghi ở trên, được chích một đợt gồm 2 liều vắc xin ngừa viêm gan B.

Theo như hiểu biết của tôi về con mình, tôi xin đảm bảo như sau:

- Con tôi chưa bao giờ bị dị ứng với bất kỳ loại vắc xin nào.
- Con tôi không bị dị ứng phản vệ với bất cứ thành phần gì có trong vắc xin được liệt kê trong tờ Hướng dẫn cho Phụ huynh.
- Con tôi không có thai.

Họ và tên Phụ huynh/người Giám hộ (ví dụ: JOHN SMITH)

Địa chỉ nơi ở (ví dụ: 5 SMITH LANE)

Vùng

Khu bưu chính

Điện thoại di động


Số điện thoại thuận tiện khác để liên lạc
(ghi rõ cả số vùng, ví dụ như: 02)

Chữ ký của Phụ huynh/người Giám hộ

Ngày

 / / 2 0

Hepatitis B Y bạ Chủng ngừa

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Phải Giờ chích ngừa (24 giờ) : Mã số lô vắc xin

LIỀU 1

Chữ ký của y tá Ngày / 2 0

Cánh tay Trái Phải Giờ chích ngừa (24 giờ) : Mã số lô vắc xin

LIỀU 2

Chữ ký của y tá Ngày / 2 0

Phần do y tá ghi


Lý do không chủng ngừa

- Vắng mặt
- Từ chối
- Không khỏe
- Không có chữ ký
- Không ưng thuận nữa
- Lý do khác

Phụ huynh/người Giám hộ Hepatitis B Y bạ Chủng ngừa

Hepatitis B Y bạ Chủng ngừa

LIỀU 1

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)


PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Phải Giờ chích ngừa (24 giờ) : Mã số lô vắc xin

Chữ ký của y tá Ngày / 2 0

Hepatitis B Y bạ Chủng ngừa

LIỀU 2

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Phải Giờ chích ngừa (24 giờ) : Mã số lô vắc xin

Chữ ký của y tá Ngày / 2 0



Vắc xin ngừa sởi, quai bị và sởi đức rubella (MMR)

Measles, mumps and rubella (MMR) vaccine

Bộ Y tế NSW dùng loại vắc xin đã được Hội đồng Y tế và Nghiên cứu Y khoa Quốc gia đề nghị cho lứa tuổi vị thành niên cho chương trình chủng ngừa cho học sinh. Giấy ưng thuận được cha mẹ/người giám hộ ký phải được cung cấp.

Các bước tiếp theo cho quý vị

- Xin hãy đọc kỹ tờ thông tin này.
- Nếu quý vị muốn con mình được chủng ngừa sởi, quai bị và sởi ban Đức Rubella, hãy điền Giấy Ưng thuận và đưa cho con mình tờ Giấy Ưng thuận đã ký để nộp lại cho trường.
- Nếu quý vị **KHÔNG** muốn cho con mình chủng ngừa sởi, quai bị và sởi ban Đức Rubella, thì **KHÔNG** điền hoặc không nộp Giấy Ưng thuận cho trường.

Hỏi. Sởi, quai bị và sởi Đức Rubella là gì?

Sởi là loại vi rút rất dễ lây lan, gây sốt cao, ho và nổi sẩn đỏ. Các biến chứng thường gặp bao gồm viêm phổi, tiêu chảy và viêm tai giữa. Cứ 1.000 ca thì có khoảng 1 ca bị biến chứng viêm não và trong số đó có 10-15% bị tử vong và nhiều ca bị tổn thương não vĩnh viễn.

Quai bị là bệnh nhiễm khuẩn làm sưng hạch cổ và gây sốt cao. Khoảng 10% số người mắc bệnh bị biến chứng viêm màng não và viêm màng tùy sồng (các dấu hiệu và triệu chứng viêm màng não), trong khi 15-30% số nam thanh niên sau tuổi dậy thì bị bệnh sẽ mắc chứng viêm tinh hoàn (orchitis). Bị quai bị trong ba tháng đầu của thai kỳ có thể dẫn đến sảy thai.

Sởi Đức Rubella (German Measles) là bệnh nhiễm khuẩn gây sẩn đỏ, sốt cao và sưng hạch. Người mẹ mắc bệnh này lúc mang thai là nguyên nhân làm trẻ sơ sinh bị dị dạng nghiêm trọng. Tới 90% số thai nhi bị nhiễm trùng trong ba tháng đầu của thai kỳ sẽ sinh ra bị dị tật bẩm sinh nặng bao gồm bị khuyết tật trí tuệ, bị điếc, bị mù, hoặc bị bệnh tim bẩm sinh.

Hỏi. Sởi, quai bị và sởi Đức Rubella lan truyền như thế nào?

Các vi rút này lan truyền khi ho và hắt hơi. Sởi là một trong những bệnh dễ lây truyền nhất trong tất cả các loại bệnh viêm nhiễm ở người. Chỉ cần ở trong cùng phòng với người bị sởi là đã có thể bị lây rồi.

Hỏi. Vắc xin có công dụng ra sao?

Vắc xin có công dụng kích thích hệ đề kháng của cơ thể chống được một số loại nhiễm trùng. Khi gặp phải những loại nhiễm trùng ấy, hệ đề kháng của những người đã được chủng ngừa sẽ có khả năng ứng phó hiệu quả hơn, ngăn chặn bệnh phát triển hoặc giảm nhẹ mức độ trầm trọng của bệnh được rất nhiều.

Hỏi. Vắc xin chủng ngừa hiệu quả tới mức nào?

Vắc xin MMR rất có hiệu quả chống nhiễm trùng sởi, quai bị và sởi Đức Rubella.

Hỏi. Ai nên được chủng ngừa?

Đề nghị hai liều vắc xin sởi-quai bị-sởi Đức Rubella (MMR) cho thanh thiếu niên để đạt khả năng miễn nhiễm toàn diện cho cả ba bệnh này, em nào đã được chủng ngừa cả hai liều vắc xin này từ trước rồi thì thôi.

Hỏi. Ai không được chủng ngừa?

Không được dùng thuốc chủng MMR cho những người nào:

- đã từng bị dị ứng phản vệ đối với liều thuốc chủng MMR trước đây
- đã từng bị dị ứng phản vệ đối với bất kỳ thành phần gì có trong thuốc chủng (được liệt kê ở trang sau)
- đang có thai (nên tránh thụ thai trong 28 ngày kể từ ngày tiêm chủng)
- đã được tiêm chủng loại thuốc chủng hoạt tính trong thời gian 4 tuần trước đó như là thủy đậu (trái rạ), BCG (lao) hoặc sốt vàng da
- đã được truyền máu/trích huyết thanh miễn dịch globulin trong vòng một năm trước đó
- bị suy giảm miễn dịch như là:
 - (i) người bị nhiễm HIV/AIDS
 - (ii) người đang uống thuốc corticosteroids liều cao
 - (iii) người đang được điều trị liều cao ức chế hệ thống miễn dịch, đang được trị liệu bức xạ nói chung hoặc liệu pháp quang tuyến
 - (iv) người đang bị các loại u ác tính ở hệ lưới nội mô như các bệnh ung thư hạch, ung thư bạch cầu và bệnh Hodgkin.

Hỏi. Thuốc chủng MMR có thành phần phụ gia gì?

Trong vắc xin MMR có lactose, neomycin, sorbitol và mannitol. Lượng thành phần phụ gia rất nhỏ để hỗ trợ công hiệu của vắc xin hoặc để làm chất bảo quản.

Hỏi. Vắc xin an toàn đến mức độ nào?

Vắc xin sử dụng ở Úc an toàn và phải qua quá trình thử nghiệm bảo đảm đạt các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn trước khi được Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA (Therapeutic Goods Administration) chấp thuận. Thêm nữa, Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA giám sát sự an toàn của vắc xin khi đã được đưa vào sử dụng.

Hỏi. Phản ứng phụ của thuốc chủng MMR là gì?

Thuốc chủng vắc xin MMR an toàn, hiệu quả và dễ được cơ thể tiếp thụ. Phản ứng phụ thường rất nhẹ và có thể là cảm giác mệt mỏi, sốt cao và/hoặc nổi sẩn (sẩn không gây nhiễm và có thể xảy ra từ 5 tới 12 ngày sau khi chích ngừa MMR). Phản ứng phụ nghiêm trọng như là bị dị ứng phản vệ (xem chi tiết dưới đây), sưng các hạch bạch huyết trong thời gian ngắn, đau khớp và giảm tiểu cầu (tăng khả năng bị bầm tím và chảy máu) rất hiếm khi xảy ra. Có thông tin chi tiết hơn về phản ứng phụ trong Tờ Hướng dẫn Sử dụng (Consumer Medicine Information - CMI) của vắc xin này tại trang mạng www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination. Phụ huynh nào lo ngại về phản ứng phụ sau chích ngừa nên liên lạc với bác sĩ gia đình của mình để bác sĩ làm báo cáo gửi tới cơ sở y tế công cộng tại địa phương.

Hỏi. Dị ứng thuốc (anaphylaxis) là gì?

Dị ứng thuốc là phản ứng mạnh của cơ thể đối với chất gây dị ứng có thể dẫn đến tình trạng bất tỉnh và gây tử vong nếu không được cứu chữa kịp thời. **Dị ứng thuốc rất hiếm khi xảy ra sau bất kỳ chủng ngừa gì.** Y tá là những người đã được huấn luyện chuyên môn đầy đủ để chữa trị dị ứng thuốc.

Hỏi. Có chủng ngừa cho nữ sinh nào đang có thai hay nghi là có thai không?

Không. Không được chủng ngừa cho bất kỳ nữ sinh nào đang có thai hoặc nghi là có thai. Vào ngày chủng ngừa ở trường, y tá sẽ hỏi từng nữ sinh câu hỏi có thai hay không và câu hỏi có nghi là có thai hay không. Khi được hỏi, nếu em học sinh trả lời là có, thì sẽ không được chủng ngừa. Em học sinh đó sẽ được nhắc nhở phải nói ngay việc này với cha mẹ/người giám hộ và được dặn là phải đi khám bác sĩ. Em học sinh đó sẽ nhận được các chi tiết liên lạc với cơ sở y tế để được giới thiệu tới nơi được lời khuyên, hỗ trợ và hướng dẫn.

Nữ sinh sau khi chủng vắc xin MMR không nên để có thai trong vòng 28 ngày tính từ ngày được chủng ngừa.

Hỏi. Nếu con tôi bị suyễn phải dùng thuốc 'xịt họng' cortisone hoặc prednisone thì có sao không?

Chủng ngừa vắc xin MMR an toàn cho người bị suyễn dù đang dùng bất cứ loại thuốc nào cũng vậy.

Hỏi. Ai có thể ưng thuận việc chủng ngừa và có thể thôi không ưng thuận nữa được không?

Chỉ có cha mẹ/người giám hộ có thể ưng thuận việc chủng ngừa đối với học sinh dưới 18 tuổi. Học sinh từ 18 tuổi trở lên

có thể tự ưng thuận việc chủng ngừa và cần phải điền và ký vào Giấy Ưng thuận ở mục ghi chữ 'Cha mẹ/Người Giám hộ'. Bất cứ lúc nào quý vị cũng có thể thôi không ưng thuận nữa bằng cách nộp cho nhà trường giấy báo thôi không ưng thuận nữa hoặc gọi điện thoại cho nhà trường báo là thôi không ưng thuận nữa.

Hỏi. Tôi làm thế nào để nhận được y bạ chủng ngừa?

Thông tin chủng ngừa của con quý vị sẽ được tải về Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register – AIR), để thông tin được kết nối với lịch sử chủng ngừa hiện hữu của con quý vị.

Phụ huynh có thể yêu cầu một bản sao Bản kê khai Chủng ngừa AIR (AIR Immunisation History Statement) vào bất cứ lúc nào cho tới khi con quý vị 14 tuổi, và học sinh từ 14 tuổi trở lên có thể tự mình yêu cầu bản kê khai chủng ngừa, như sau:

- sử dụng tài khoản Medicare trực tuyến thông qua myGov my.gov.au/
- sử dụng ứng dụng Medicare Express Plus App www.humanservices.gov.au/individuals/subjects/express-plus-mobile-apps
- gọi cho Đường dây trả lời thắc mắc chung của AIR qua số 1800 653 809.

Hỏi. Nếu con tôi không được tiêm chủng ở trường vì bị ốm hoặc vì nghỉ học vào ngày y tá tới trường thì sao?

Quý vị cần liên lạc với bác sĩ của mình ở địa phương và thu xếp cho con mình được chủng ngừa.

Hỏi. Các chi tiết cá nhân của con tôi sẽ được xử lý như thế nào?

Chi tiết được quý vị cung cấp trong Giấy Ưng thuận sẽ được tuyệt đối bảo mật, mọi chi tiết cá nhân sẽ được bảo vệ theo quy định của luật pháp NSW và Liên bang (xem tài liệu đính kèm về Bảo vệ Chi tiết Cá nhân). Thông tin này sẽ được đưa vào Sổ bộ Chích ngừa của Y tế NSW rồi chuyển tải lên Sổ bộ Chích ngừa Liên bang (AIR) để có thể được kết nối với tiểu sử chích ngừa hiện có của con quý vị và để có thể xem được trên trang MyGov.

Hỏi. Tôi có thể tìm thêm thông tin về chủng ngừa học đường ở đâu?

Có thêm thông tin bằng cách:

- bằng cách vào trang mạng của Y tế NSW (NSW Health) tại www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination
- bằng cách liên lạc với cơ sở y tế công cộng tại địa phương quý vị qua số 1300 066 055



Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.

Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.



Đồng ý cho con tôi được chủng ngừa sởi, quai bị và sởi ban Đức Rubella (MMR)



Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền. Xin quý vị dùng bút **màu đen** hoặc **màu xanh** điền vào các ô bằng **CHỮ IN HOA**.

1. Chi tiết học sinh

Họ

Tên

Ngày sinh / / **2 0** /

Giới tính Nam Nữ Không xác định/
Liên giới tính/
Không nêu rõ

Học lớp mấy

Học trường nào

Số thẻ Medicare

Số ghi cạnh tên con mình trong thẻ Medicare

2. Xuất thân thổ dân

Không Phải, tôi là người thổ dân Phải, tôi là người vùng đảo Torres Strait Phải, tôi là người thổ dân và vùng đảo Torres Strait

3. Chi tiết - Phụ huynh hoặc người Giám hộ

Tôi đã đọc và hiểu những chi tiết thông báo về ích lợi và những khả năng gây tác động phụ của vắc xin ngừa sởi, quai bị và ban Đức Rubella (MMR).
Tôi đồng ý cho con tôi, họ tên ghi ở trên, được chích 2 liều vắc xin ngừa sởi, quai bị, và ban Đức Rubella (MMR).
Theo như hiểu biết của tôi về con mình, tôi xin đảm bảo như sau:

- Con tôi chưa bao giờ bị dị ứng với bất kỳ loại vắc xin nào.
- Con tôi không bị dị ứng phản vệ với bất cứ thành phần gì có trong vắc xin được liệt kê trong Tờ Hướng dẫn cho Phụ huynh.
- Con tôi không có thai.

Họ và tên Phụ huynh/người Giám hộ (ví dụ: JOHN SMITH)

Địa chỉ nơi ở (ví dụ: 5 SMITH LANE)

Vùng Khu bưu chính


Điện thoại di động

Số điện thoại thuận tiện khác để liên lạc (ghi rõ cả số vùng, ví dụ như: 02)

Chữ ký của Phụ huynh/người Giám hộ

Ngày / / **2 0** /

Y bạ Chủng ngừa MMR

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin **LIỀU 1**
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày **2 0**

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin **LIỀU 2**
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày

Phần do y tá ghi

Lý do không chủng ngừa


- Vắng mặt
- Từ chối
- Không khỏe
- Không có chữ ký
- Không ưng thuận nữa
- Lý do khác

Phụ huynh/người Giám hộ

Y bạ Chủng ngừa sởi, quai bị và ban Đức Rubella (MMR)

Y bạ Chủng ngừa MMR

LIỀU 1

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)


PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày **2 0**

MMR Y bạ Chủng ngừa

LIỀU 2

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày **2 0**



Vắc xin bại liệt

Polio vaccine

Bộ Y tế NSW dùng loại vắc xin đã được Hội đồng Y tế và Nghiên cứu Y khoa Quốc gia đề nghị cho lứa tuổi vị thành niên cho chương trình chủng ngừa cho học sinh. Giấy ưng thuận được cha mẹ/người giám hộ ký phải được cung cấp.

Các bước tiếp theo cho quý vị

- Xin hãy đọc kỹ tờ thông tin này.
- Nếu quý vị muốn con mình được chủng ngừa bại liệt, hãy điền Giấy Ưng thuận và đưa cho con mình tờ Giấy Ưng thuận đã ký để nộp lại cho trường.
- Nếu quý vị **KHÔNG** muốn cho con mình chủng ngừa bại liệt, thì **KHÔNG** điền hoặc không nộp Giấy Ưng thuận cho trường.

Hỏi. Bại liệt là gì (poliomyelitis)?

Bại liệt là bệnh nhiễm vi rút gây ra bởi vi rút Polio (poliovirus) có thể là nguyên nhân gây bại liệt và gây tử vong. Phần lớn những người bị nhiễm bệnh bại liệt không thể hiện triệu chứng gì cả. Khoảng 10% số người nhiễm bệnh trải qua tình trạng ốm nhẹ gây sốt, nhức đầu, mệt mỏi, buồn nôn và nôn ói. Phần lớn số người nhiễm bệnh hoàn toàn bình phục, nhưng có khoảng 2% bị trải qua tình trạng mô cơ rất đau, bị cứng lưng hoặc cứng cổ do bị viêm màng não. Dưới 1% số người nhiễm bệnh trở nên rất yếu gọi là bại liệt cấp tính có thể làm mềm nhẽo các chi, các mô cơ trên đầu và trên cổ và các mô cơ được dùng cho việc thở.

Hỏi. Bại liệt lây truyền như thế nào?

Bại liệt lây truyền do tiếp xúc gần gũi với người nhiễm bệnh thông qua sự tiếp xúc với lượng rất nhỏ phân người (chẳng hạn như tay không rửa) hoặc bị dính nước bọt của người nhiễm bệnh. Vi rút bại liệt xâm nhập vào cơ thể qua đường mũi hoặc miệng và sự nhiễm bệnh khởi phát ở đường ruột rồi từ đó nhiễm vào máu lan truyền tới các bộ phận khác trong cơ thể, kể cả vào hệ thống thần kinh. Các ca bị bệnh phần lớn là do nhiễm trong 10 ngày trước đó, và 10 ngày sau đó, trước khi triệu chứng bắt đầu xuất hiện.

Hỏi. Vắc xin có công dụng ra sao?

Vắc xin có công dụng kích thích hệ đề kháng của cơ thể chống được một số loại nhiễm trùng. Khi gặp phải những

loại nhiễm trùng ấy, hệ đề kháng của những người đã được chủng ngừa sẽ có khả năng ứng phó hiệu quả hơn, ngăn chặn bệnh phát triển hoặc giảm nhẹ mức độ trầm trọng của bệnh được rất nhiều.

Hỏi. Vắc xin bại liệt công dụng thế nào?

Đợt chủng ngừa đầu tiên với 3 liều vắc xin bại liệt ít nhất là có công dụng 99% chống lại bệnh này.

Hỏi. Ai nên được chủng ngừa?

Học sinh nào chưa từng được chủng ngừa đợt đầu vắc xin bại liệt (3 liều vắc xin mỗi liều cách nhau ít nhất là 4 tuần) cần phải được chủng ngừa. Bởi vì phần lớn các em học sinh đã được chủng ngừa ít nhất là một liều vắc xin bại liệt rồi, nên tối đa 2 liều nữa sẽ được cung cấp cho học sinh của các Trung tâm chuyên tiếng Anh và các vị phụ huynh sẽ được thông báo để tới bác sĩ tại địa phương để chủng ngừa liều thứ ba nếu cần.

Hỏi. Ai không được chủng ngừa?

Không được chủng vắc xin bại liệt cho những người nào:

- đã từng bị phản ứng sau lần tiêm chủng vắc xin này trước đây
- đã từng bị phản ứng với bất kỳ thành phần gì của vắc xin (liệt kê ở trang sau)

Hỏi. Dị ứng thuốc (anaphylaxis) là gì?

Dị ứng thuốc là phản ứng mạnh của cơ thể đối với chất gây dị ứng có thể dẫn đến tình trạng bất tỉnh và gây tử vong nếu không được cứu chữa kịp thời.

Dị ứng thuốc rất hiếm khi xảy ra sau bất kỳ chủng ngừa gì. Y tá là những người đã được huấn luyện chuyên môn đầy đủ để chữa trị dị ứng thuốc.

Hỏi. Tôi cần làm gì nếu tôi không có hồ sơ hoặc không thể nhớ ra là con tôi đã từng được chủng ngừa vắc xin bại liệt hay chưa?

Trẻ em và người lớn có thể an toàn chủng ngừa vắc xin bại liệt nếu không có bằng chứng nào cụ thể cho thấy đã từng được chủng ngừa vắc xin bại liệt trước đây.

Hỏi. Trong vắc xin bại liệt có thành phần phụ gia gì?

Trong vắc xin có phenoxyethanol, formaldehyde, polysorbate 80 và chỉ có lượng rất nhỏ neomycin, streptomycin, polymyxin B và bovine serum albumin.

Lượng thành phần phụ gia rất nhỏ để hỗ trợ công hiệu của vắc xin hoặc để làm chất bảo quản.

Trong quá trình điều chế, vắc xin này có tiếp xúc với các chất được chiết xuất từ bovine.

Hỏi. Vắc xin an toàn đến mức độ nào?

Vắc xin sử dụng ở Úc an toàn và phải qua quá trình thử nghiệm bảo đảm đạt các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn trước khi được Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA (Therapeutic Goods Administration) chấp thuận. Thêm nữa, Cơ quan Kiểm soát Dược phẩm TGA giám sát sự an toàn của vắc xin khi đã được đưa vào sử dụng.

Hỏi. Chủng ngừa bại liệt có phản ứng khó chịu không?

Phản ứng phụ thường rất nhẹ, như thấy chỗ chích bị tấy đỏ, bị đau và bị sưng hoặc bị sốt. Rất hiếm khi xảy ra phản ứng phụ nào nghiêm trọng. Có thông tin chi tiết hơn về phản ứng phụ trong Tài Hướng dẫn Sử dụng (Consumer Medicine Information - CMI) của vắc xin này tại trang mạng www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination. Phụ huynh nào lo ngại về phản ứng phụ sau chích ngừa nên liên lạc với bác sĩ gia đình của mình để bác sĩ làm báo cáo gửi tới cơ sở y tế công cộng tại địa phương.

Hỏi. Có chủng ngừa cho nữ sinh nào đang có thai hay nghi là có thai không?

Không. Không được chủng ngừa cho bất kỳ nữ sinh nào đang có thai hoặc nghi là có thai. Vào ngày chủng ngừa ở trường, y tá sẽ hỏi từng nữ sinh câu hỏi có thai hay không và câu hỏi có nghi là có thai hay không. Khi được hỏi, nếu em học sinh trả lời là có, thì sẽ không được chủng ngừa. Em học sinh đó sẽ được nhắc nhở phải nói ngay việc này với cha mẹ/người giám hộ và được dặn là phải đi khám bác sĩ. Em học sinh đó sẽ nhận được các chi tiết liên lạc với cơ sở y tế để được giới thiệu tới nơi được lời khuyên, hỗ trợ và hướng dẫn.

Hỏi. Nếu con tôi bị suyễn phải dùng thuốc 'xịt họng' cortisone hoặc prednisone thì có sao không?

Chủng ngừa vắc xin bại liệt an toàn cho người bị suyễn dù đang dùng bất cứ loại thuốc nào cũng vậy.

Hỏi. Ai có thể ưng thuận việc chủng ngừa và có thể thôi không ưng thuận nữa được không?

Chỉ có cha mẹ/người giám hộ có thể ưng thuận việc chủng ngừa đối với học sinh dưới 18 tuổi. Học sinh từ 18 tuổi trở lên có thể tự ưng thuận việc chủng ngừa và cần phải điền và ký vào Giấy Ưng thuận ở mục ghi chữ 'Cha mẹ/Người Giám hộ'. Bất cứ lúc nào quý vị cũng có thể thôi không ưng thuận nữa bằng cách nộp cho nhà trường giấy báo thôi không ưng thuận nữa hoặc gọi điện thoại cho nhà trường báo là thôi không ưng thuận nữa.

Hỏi. Tôi làm thế nào để nhận được y bạ chủng ngừa?

Thông tin chủng ngừa của con quý vị sẽ được tải về Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register – AIR), để thông tin được kết nối với lịch sử chủng ngừa hiện hữu của con quý vị.

Phụ huynh có thể yêu cầu một bản sao Bản kê khai Chủng ngừa AIR (AIR Immunisation History Statement) vào bất cứ lúc nào cho tới khi con quý vị 14 tuổi, và học sinh từ 14 tuổi trở lên có thể tự mình yêu cầu bản kê khai chủng ngừa, như sau:

- sử dụng tài khoản Medicare trực tuyến thông qua [myGov](http://myGov.gov.au)
- sử dụng ứng dụng Medicare Express Plus App www.humanservices.gov.au/individuals/subjects/express-plus-mobile-apps
- gọi cho Đường dây trả lời thắc mắc chung của AIR qua số 1800 653 809.

Hỏi. Nếu con tôi không được tiêm chủng ở trường vì bị ốm hoặc vì nghỉ học vào ngày y tá tới trường thì sao?

Quý vị cần liên lạc với bác sĩ của mình ở địa phương và thu xếp cho con mình được chủng ngừa.

Hỏi. Các chi tiết cá nhân của con tôi sẽ được xử lý như thế nào?

Chi tiết được quý vị cung cấp trong Giấy Ưng thuận sẽ được tuyệt đối bảo mật, mọi chi tiết cá nhân sẽ được bảo vệ theo quy định của luật pháp NSW và Liên bang (xem tài liệu đính kèm về Bảo vệ Chi tiết Cá nhân). Thông tin này sẽ được đưa vào Sổ bộ Chích ngừa của Y tế NSW rồi chuyển tải lên Sổ bộ Chích ngừa Liên bang (AIR) để có thể được kết nối với tiểu sử chích ngừa hiện có của con quý vị và để có thể xem được trên trang MyGov.

Hỏi. Tôi có thể tìm thêm thông tin về chủng ngừa học đường ở đâu?

Có thêm thông tin bằng cách:

- bằng cách vào trang mạng của Y tế NSW (NSW Health) tại www.health.nsw.gov.au/schoolvaccination
- bằng cách liên lạc với cơ sở y tế công cộng tại địa phương quý vị qua số 1300 066 055

Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.



Sẽ làm gì sau khi chủng ngừa

- Quý vị nên lưu giữ y bạ, sau này có thể cần phải cung cấp chi tiết trong y bạ.
- Thông tin về chủng ngừa của con quý vị sẽ được tự động tải lên Sổ bộ Chủng ngừa Úc (Australian Immunisation Register - AIR). Quý vị có thể muốn cập nhật thông tin ngày chủng ngừa cho bác sĩ gia đình của mình.

Phải làm gì nếu thấy có phản ứng tại chỗ chích

- Lấy miếng vải thấm nước lạnh rồi đắp vào chỗ chích cho bớt nhức.
- Uống thuốc giảm đau paracetamol.
- Uống thêm nhiều nước.

Xin liên lạc với bác sĩ địa phương của quý vị nếu lo ngại vì thấy con mình bị phản ứng.



Đồng ý cho con tôi được chủng ngừa bại liệt



Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền. Xin quý vị dùng bút **màu đen** hoặc **màu xanh** điền vào các ô bằng **CHỮ IN HOA**.

1. Chi tiết học sinh

Họ

Tên

Ngày sinh / / **2 0**

Giới tính Nam Nữ Không xác định/
Liên giới tính/
Không nêu rõ

Học lớp mấy

Học trường nào

Số thẻ Medicare

Số ghi cạnh tên con mình trong thẻ Medicare

2. Xuất thân thổ dân

Không Phải, tôi là người thổ dân Phải, tôi là người vùng đảo Torres Strait Phải, tôi là người thổ dân và vùng đảo Torres Strait

3. Chi tiết - Phụ huynh hoặc người Giám hộ

Tôi đã đọc và hiểu những chi tiết thông báo về ích lợi và những khả năng gây tác động phụ của vắc xin ngừa bại liệt.

Tôi đồng ý cho con tôi, họ tên ghi ở trên, được chích một đợt gồm 2 liều vắc xin ngừa bại liệt.

Theo như hiểu biết của tôi về con mình, tôi xin đảm bảo như sau:

- Con tôi chưa bao giờ bị dị ứng với bất kỳ loại vắc xin nào.
- Con tôi không bị dị ứng phản vệ với bất cứ thành phần gì có trong vắc xin được liệt kê trong Tờ Hướng dẫn cho Phụ huynh.
- Con tôi không có thai.

Họ và tên Phụ huynh/người Giám hộ (ví dụ: JOHN SMITH)

Địa chỉ nơi ở (ví dụ: 5 SMITH LANE)

Vùng Khu bưu chính

Điện thoại di động

Số điện thoại thuận tiện khác để liên lạc (ghi rõ cả số vùng, ví dụ như: 02)

Chữ ký của Phụ huynh/người Giám hộ


Ngày / / **2 0**

Y bạ Chủng ngừa bại liệt

Phụ huynh/người Giám hộ Y bạ Chủng ngừa bại liệt

Y bạ Chủng ngừa bại liệt

LIỀU 1

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin **LIỀU 1**
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày
x / 2 0

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin **LIỀU 2**
 Phải

Chữ ký của y tá Ngày
x / 2 0

Phần do y tá ghi

Lý do không chủng ngừa

- Vắng mặt
- Từ chối
- Không khỏe
- Không có chữ ký
- Không ưng thuận nữa
- Lý do khác


PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin
 Phải :

Chữ ký của y tá Ngày
x / 2 0

Polio Y bạ Chủng ngừa

LIỀU 2

 Phần này cho Phụ huynh/người Giám hộ điền

Họ và tên học sinh (ví dụ: JANE SMITH)

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG

Cánh tay Trái Giờ chích ngừa (24 giờ) Mã số lô vắc xin
 Phải :

Chữ ký của y tá Ngày
x / 2 0

Việc bảo vệ các chi tiết liên quan đến cá nhân



Trách nhiệm của chúng tôi

Chúng tôi cam kết xử lý thông tin cá nhân của quý vị theo đúng luật về quyền riêng tư.

Lời cam kết này giải thích về phương cách và lý do chúng tôi thu thập chi tiết cá nhân của quý vị và của con em quý vị, phương cách quý vị có thể tiếp cận các chi tiết đó và cách thức chi tiết cá nhân có thể được sử dụng trong phạm vi ngành y tế công cộng NSW hoặc được tiết lộ cho bên thứ ba. Chi tiết cá nhân bao gồm những chi tiết về bản thân quý vị và con em và các thông tin về sức khỏe cá nhân liên quan đến việc chủng ngừa của con em quý vị.

Thu thập

Chi tiết cá nhân được thu thập để đảm bảo cho con quý vị được chủng ngừa đúng mức.

Chúng tôi chỉ thu thập những chi tiết liên hệ và cần thiết phục vụ việc chủng ngừa và việc quản lý theo dõi quá trình chủng ngừa cho học sinh.

Trong trường hợp thuận tiện, chúng tôi lấy chi tiết trực tiếp từ quý vị và con em quý vị. Chúng tôi cũng có thể cần phải lấy chi tiết từ nhà trường, bác sĩ và nhân viên y tế đã từng chữa trị cho đứa con. Trong trường hợp khẩn cấp, chúng tôi cũng có thể cần phải lấy chi tiết từ người thân trong gia đình, bạn bè, người săn sóc, hoặc người nào khác có thể giúp chúng tôi chăm sóc con em quý vị hữu hiệu nhất.

Bảo mật chi tiết đã thu thập

Chi tiết cá nhân có thể được lưu trữ bằng nhiều cách khác nhau. Cách lưu trữ phổ biến nhất là bằng hồ sơ y khoa dạng giấy, và/hoặc hồ sơ y khoa dạng điện tử trong hệ thống dữ liệu bảo mật trong máy vi tính. Chúng tôi nghiêm chỉnh chấp hành các quy định và chính sách về vấn đề lưu trữ an toàn chi tiết cá nhân dưới mọi hình thức nhằm bảo vệ chi tiết cá nhân của quý vị không bị thất lạc, không bị tiếp cận mà không được phép và không bị sử dụng sai trái.

Sử dụng và tiết lộ

Thông tin cá nhân của quý vị và của con quý vị có thể được sử dụng bởi Dịch vụ Y tế công cộng NSW, hoặc tiết lộ ra bên ngoài cơ quan y tế nhằm tạo điều kiện cho sự chăm sóc và chữa trị thích ứng cho quý vị. Chẳng hạn như thông tin của quý vị có thể được sử dụng hoặc tiết lộ cho bác sĩ của quý vị, cho bác sĩ của con quý vị, cho dịch vụ y tế hoặc bệnh viện điều trị nào khác, cho Sở Cứu thương NSW, cho bác sĩ chuyên khoa để được giới thiệu, hoặc cho các xét nghiệm y tế. Thông tin cá nhân cũng có thể được sử dụng và tiết lộ cho mục đích liên quan tới điều hành hoạt động của dịch vụ y tế NSW và việc chữa trị cho bệnh nhân của chúng tôi, bao gồm các hoạt động về việc tài trợ, lập kế hoạch, an toàn và nâng cao chất lượng phục vụ.

Thông tin cá nhân phải được tiết lộ cho các cơ quan chính phủ tiểu bang và liên bang chiếu theo yêu cầu của pháp luật về vấn đề báo cáo các chứng bệnh cần phải thông báo, để cung cấp chi tiết Medicare và làm thống kê về chủng ngừa.

Chúng tôi cũng có thể sử dụng chi tiết cá nhân của quý vị để liên lạc với quý vị để khảo sát sự hài lòng của khách hàng và để giám sát sự an toàn của vắc xin. Tham gia là hoàn toàn tự nguyện và nếu không tham gia cũng không ảnh hưởng gì đến việc chăm sóc y tế quý vị được cung cấp.

Tìm biết chi tiết của quý vị

Quý vị có quyền yêu cầu tìm biết nội dung chi tiết về cá nhân và của con em mình đã được chúng tôi lưu giữ. Quý vị cũng có thể phải trả lệ phí khi muốn được cung cấp bản sao chi tiết về cá nhân hoặc hồ sơ y khoa.

Muốn biết thêm chi tiết và liên lạc với chúng tôi

Muốn biết thêm chi tiết về phương cách chi tiết cá nhân được quản lý, xin hãy xem bản Hướng dẫn của Sở Y tế NSW về Quyền Riêng tư đối với Thông tin Sức khoẻ tại trang mạng:

www.health.nsw.gov.au/patients/privacy

Nếu có điều gì muốn hỏi hoặc có khiếu nại gì về việc bảo vệ chi tiết cá nhân, xin quý vị liên lạc với cơ sở y tế công cộng tại địa phương số 1300 066 055.